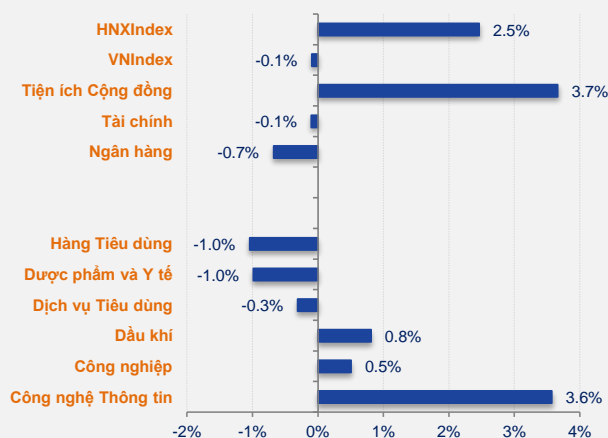


WEEKLY WRAP

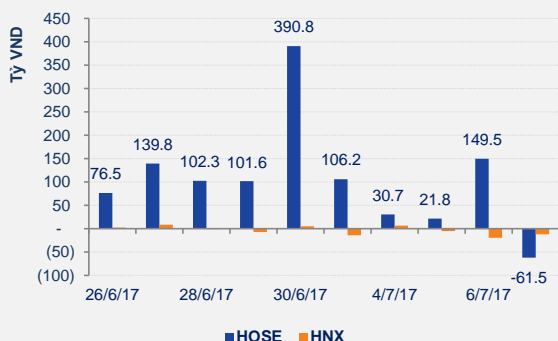
Tuần GD từ: 3/7/2017 - 7/7/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	775.73 ↓	-0.1%	101.58 ↑	2.5%
KLGD (trCP)	1,140.96 ↑	15.9%	404.97 ↑	59.0%
GTGD (tỷ VND)	19,465.44 ↑	0.3%	3,927.19 ↑	29.6%
Tổng cung (trCP)	1,892.29 ↑	15.1%	596.56 ↑	33.2%
Tổng cầu (trCP)	1,970.20 ↑	14.7%	738.15 ↑	84.4%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	67.15 ↑	17.2%	5.25 ↓	-39.5%
KL bán (trCP)	56.21 ↑	24.6%	10.99 ↑	68.5%
GT mua (tỷ VND)	2,296.79 ↓	-14.2%	69.68 ↓	-40.6%
GT bán (tỷ VND)	2,050.11 ↑	3.0%	113.50 ↑	14.0%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch khá tích cực trong bốn phiên đầu tuần, nhưng chỉ cần lực bán mạnh trong phiên cuối tuần đã xóa gần hết nỗ lực tăng điểm của thị trường trong tuần qua. VN-Index điều chỉnh nhẹ trở lại sau bốn tuần tăng điểm liên tiếp trước đó, trong khi đó HNX-Index lại tăng điểm mạnh tuần thứ hai liên tiếp. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 0,74 điểm (-0,1%) xuống 775,73 điểm; HNX-Index tăng 2,44 điểm (+2,5%) lên 101,58 điểm. Thanh khoản trên hai sàn cải thiện so với tuần trước với trung bình gần 4.700 tỷ đồng mỗi phiên giao dịch. Cụ thể, trên HOSE, giá trị giao dịch tăng 0,3% lên 19.465 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 15,9% lên 1.141 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch tăng 29,6% lên 3.927 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 59% lên 405 triệu cổ phiếu. ITA kết tuần tăng 700 đồng (+18%) lên 4.600 đồng, là mã có khối lượng giao dịch lớn nhất thị trường với hơn 96,7 triệu cổ phiếu. Với việc hai sàn kết tuần trái chiều thì các nhóm ngành cổ phiếu cũng có sự phân hóa mạnh. Nhóm tiện ích cộng đồng có diễn biến tốt nhất trong tuần khi tăng trưởng 3,7% giá trị vốn hóa, chủ yếu nhờ vào mức tăng của GAS (+4,1%). Tiếp theo là nhóm cổ phiếu công nghệ thông tin với mức tăng 3,6%, mã tiêu biểu nhất trong nhóm này là FPT (+3,7%). Ở chiều ngược lại, nhóm hàng tiêu dùng và dược phẩm y tế bị chốt lời khá mạnh và đều giảm 1% giá trị vốn hóa, với các mã lớn như VNM (-2,2%), DHG (-1,5%). Nhóm cổ phiếu trụ cột ngân hàng cũng không nằm ngoài đà giảm (-0,7%), phần lớn các mã đều chìm trong sắc đỏ BID (-1%), MBB (-4%), STB (-5,8%), CTG (-1,7%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chỉ một phiên bán mạnh vào cuối tuần đã xóa sạch nỗ lực tăng trong cả tuần của VN-Index. Hiệu ứng "đi lên bằng thang bộ, đi xuống bằng thang máy" đã ảnh hưởng không tốt tới tâm lý nhà đầu tư. Điểm tích cực hiện tại là thanh khoản có sự cải thiện nhẹ và khối ngoại tiếp tục mua ròng trong tuần qua. Trên góc nhìn kỹ thuật, phiên giảm này đã lấp đầy khoảng gap tạo ra trong phiên trước đó, làm nền tảng cho thị trường đi lên bền vững hơn. Các tín hiệu kỹ thuật vẫn duy trì ở mức tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, VN-Index sẽ hồi phục trở lại trong tuần tiếp theo để hướng đến ngưỡng kháng cự 780 điểm, hỗ trợ trên biểu đồ tuần trong khoảng 749-766 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể áp dụng chiến lược "mua đỏ, bán xanh" trong giai đoạn này. Nhà đầu tư trung và dài hạn nắm giữ danh mục và có thể tận dụng những phiên giảm điểm của thị trường để tái cơ cấu danh mục, có thể mua vào đối với những cổ phiếu có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong quý 2 và cả năm 2017.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 3/7/2017 - 7/7/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index điều chỉnh nhẹ trở lại trong tuần này, với ba phiên tăng điểm và hai phiên giảm điểm vào ngày giao dịch thứ 3 và thứ 6. Chỉ số đạt mức cao nhất trong tuần tại 783,81 điểm và mức thấp nhất trong tuần tại 775,73 điểm. Kết tuần, VN-Index giảm 0,74 điểm (-0,1%) xuống 775,73 điểm.

HAR là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 40% từ 4.200 đồng lên 5.860 đồng, tiếp theo là OGC với mức tăng 38% từ 2.120 đồng lên 2.930 đồng. Ở chiều ngược lại, PNC là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 25% từ 15.850 đồng xuống 11.950 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm mạnh trong tuần này với bốn phiên tăng điểm và chỉ một phiên giảm điểm khá mạnh vào ngày giao dịch cuối tuần. Chỉ số chạm mức đỉnh trong tuần tại 103,07 điểm và mức đáy trong tuần tại 98,95 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 2,44 điểm (+2,5%) lên 101,58 điểm.

INC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 55% từ 8.000 đồng lên 12.400 đồng, tiếp theo là CTT với mức tăng 42% từ 7.700 đồng lên 10.900 đồng. Ở chiều ngược lại, PSW là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 25% từ 11.900 đồng xuống 8.900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 246,68 tỷ đồng tương ứng với 10,94 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là HPG với 3,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BID với 2,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 3,4 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 43,82 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 5,73 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HOM với 514 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KVC là mã được mua ròng nhiều nhất với khối lượng 776 nghìn cổ phiếu.

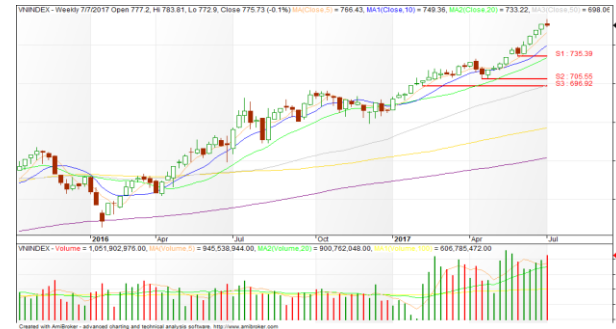
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Kinh tế Việt Nam 6 tháng cuối năm 2017 được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh

Trung tâm Thông tin và dự báo kinh tế - xã hội Quốc gia (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) dự báo kinh tế Việt Nam 6 tháng cuối năm 2017 sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh hơn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index điều chỉnh giảm nhẹ trở lại sau 4 tuần liên tiếp tăng điểm trước đó. Cây nến đỏ thân nhỏ với phần tóc nến dài hơn phần chân nến phần nào cho thấy bên bán chiếm ưu thế trước bên mua. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 749-766 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 784 điểm (đỉnh phiên 7/7). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 698 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ hồi phục trở lại để thử thách ngưỡng kháng cự tương ứng với mốc tâm lý 780 điểm, hỗ trợ của chỉ số trên biểu đồ tuần trong khoảng 749-766 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm tuần thứ 2 liên tiếp với mức tăng mạnh. Cây nến xanh với phần tóc nến khá dài cho thấy áp lực bán ra trong phiên cuối tuần là không hề nhỏ. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 95,5-98,9 điểm (MA5-10) và kháng cự tại 103,1 điểm (đỉnh phiên 7/7). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 86,6 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến thử thách lại vùng đỉnh cũ tại 103,1 điểm; vùng hỗ trợ cho chỉ số trên biểu đồ tuần được xác định trong khoảng 95,5-98,9 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,16 - 36,24 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không đổi ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Ngày 7/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.447, không đổi so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,96 USD/ounce tương ứng 0,16% xuống 1.221,34 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,12 điểm tương ứng 0,13% lên 95,70 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1417 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2950 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,68 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,56 USD tương ứng 1,16% xuống 47,55 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,6 USD tương ứng 1,32% xuống 44,92 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 6/7, chỉ số Dow Jones giảm 158,13 điểm tương ứng 0,74% xuống 21.320,04 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 61,39 điểm tương ứng 1% xuống 6.089,46 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 22,79 điểm tương ứng 0,94% xuống 2.409,75 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	3,768,680	SSI	3,434,680
2	E1VFN30	3,750,060	ITA	1,066,920
3	BID	2,335,390	PVD	977,250
4	VCB	2,264,380	AAA	940,060
5	BCG	2,068,391	VIC	881,750

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KVC	775,800	SHB	6,855,126
2	PVS	672,800	HOM	513,800
3	TEG	312,390	VND	353,750
4	HBE	187,000	CEO	280,930
5	BVS	140,000	PVE	151,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	3.90	4.60	↑ 17.95%	96,718,680
HQC	3.21	3.40	↑ 5.92%	85,510,950
HAI	4.07	5.20	↑ 27.76%	44,479,980
OGC	2.12	2.93	↑ 38.21%	43,906,610
FLC	7.17	7.16	↓ -0.14%	32,741,060

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.60	8.10	↑ 6.58%	91,303,993
KLF	2.70	2.80	↑ 3.70%	42,426,202
SHS	14.30	15.30	↑ 6.99%	22,709,365
PVX	2.10	2.80	↑ 33.33%	21,638,375
VCG	21.40	21.20	↓ -0.93%	11,041,461

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAR	4.20	5.86	1.7	↑ 39.52%
OGC	2.12	2.93	0.8	↑ 38.21%
HAI	4.07	5.20	1.1	↑ 27.76%
PXT	3.17	4.05	0.9	↑ 27.76%
UDC	3.78	4.62	0.8	↑ 22.22%

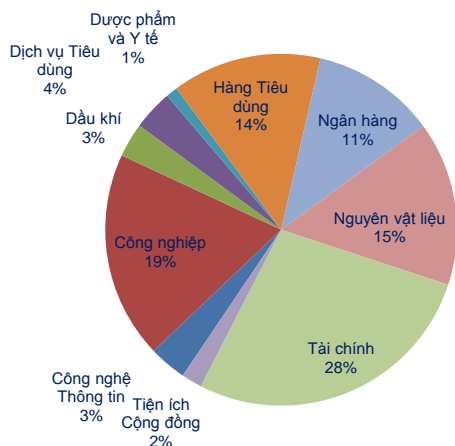
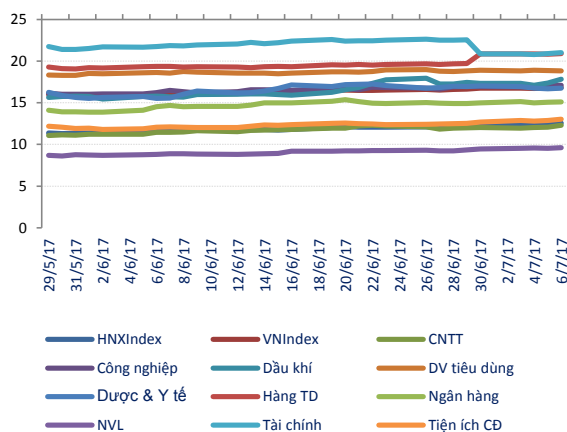
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
INC	8.00	12.40	4.4	↑ 55.00%
CTT	7.70	10.90	3.2	↑ 41.56%
HVA	2.50	3.50	1.0	↑ 40.00%
SDE	2.20	3.00	0.8	↑ 36.36%
PVX	2.10	2.80	0.7	↑ 33.33%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PNC	15.85	11.95	-3.9	↓ -24.61%
KAC	27.40	22.00	-5.4	↓ -19.71%
AMD	12.30	9.96	-2.3	↓ -19.02%
DAT	41.40	35.90	-5.5	↓ -13.29%
COM	70.00	60.70	-9.3	↓ -13.29%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSW	11.90	8.90	-3.0	↓ -25.21%
PDC	6.50	4.90	-1.6	↓ -24.62%
VAT	5.70	4.60	-1.1	↓ -19.30%
SIC	12.10	10.10	-2.0	↓ -16.53%
HHC	60.00	50.50	-9.5	↓ -15.83%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	96,718,680	0.6%	65	71.0	0.4
HQC	85,510,950	2.0%	187	18.2	0.4
HAI	44,479,980	4.8%	544	9.6	0.4
OGC	43,906,610	-54.3%	-2,441	-	1.4
FLC	32,741,060	12.7%	1,715	4.2	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	91,303,993	7.4%	888	9.1	0.7
KLF	42,426,202	1.0%	104	27.0	0.3
SHS	22,709,365	10.8%	1,196	12.8	1.3
PVX	21,638,375	4.6%	349	8.0	0.9
VCG	11,041,461	6.8%	1,129	18.8	1.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAR	↑ 39.5%	1.0%	109	53.6	0.6
OGC	↑ 38.2%	-54.3%	-2,441	-	1.4
HAI	↑ 27.8%	4.8%	544	9.6	0.4
PXT	↑ 27.8%	28.3%	1,107	3.7	1.0
UDC	↑ 22.2%	1.4%	162	28.6	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
INC	↑ 55.0%	7.7%	1,011	12.3	0.9
CTT	↑ 41.6%	10.0%	1,241	8.8	0.8
HVA	↑ 40.0%	2.0%	273	12.8	0.3
SDE	↑ 36.4%	-45.9%	-2,734	-	0.6
PVX	↑ 33.3%	4.6%	349	8.0	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	3,768,680	39.1%	5,875	5.6	1.9
E1VFN30	3,750,060	N/A	N/A	N/A	N/A
BID	2,335,390	14.5%	1,850	10.9	1.6
VCB	2,264,380	14.7%	2,000	19.4	2.8
BCG	2,068,391	1.9%	243	32.9	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KVC	775,800	3.6%	386	8.0	0.3
PVS	672,800	8.1%	2,150	8.1	0.7
TEG	312,390	18.3%	2,128	4.3	0.8
HBE	187,000	7.4%	836	8.3	0.6
BVS	140,000	7.0%	1,492	14.7	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	223,796	44.5%	6,991	22.1	9.0
VCB	139,234	14.7%	2,000	19.4	2.8
SAB	134,669	34.0%	7,255	28.9	10.8
GAS	116,140	18.9%	4,115	14.8	2.8
VIC	110,784	3.9%	641	65.6	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	26,126	10.7%	1,514	17.5	1.8
VCS	11,360	50.6%	8,983	15.8	5.3
VCG	9,364	6.8%	1,129	18.8	1.6
SHB	9,065	7.4%	888	9.1	0.7
VGC	8,497	14.0%	1,894	10.5	1.4

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
18/5/2017	7/7/2017	2/6/2017	1/6/2017	NTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/5/2017	7/7/2017	12/6/2017	9/6/2017	SCD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/6/2017	7/7/2017	23/6/2017	22/6/2017	VGS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/6/2017	7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	NBS	Tạm dừng Niêm yết
13/6/2017	7/7/2017	0/1/1900	19/6/2017	TTP	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
15/6/2017	7/7/2017	28/6/2017	27/6/2017	CAP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/6/2017	7/7/2017	28/6/2017	27/6/2017	CKV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/6/2017	7/7/2017	10/7/2017	7/7/2017	DXP	Phát hành cổ phiếu
30/6/2017	7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	VCI	Niêm yết mới
7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	PX1	Kết quả kinh doanh năm chính thức
7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	E1VFN30	Niêm yết thêm
7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	HT1	Sự kiện khác
7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	CLL	Sự kiện khác
11/5/2017	10/7/2017	1/6/2017	31/5/2017	VTX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/6/2017	10/7/2017	9/6/2017	8/6/2017	KHW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/6/2017	10/7/2017	15/6/2017	14/6/2017	HD2	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/6/2017	10/7/2017	20/6/2017	19/6/2017	PJT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/6/2017	10/7/2017	22/6/2017	21/6/2017	UPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/6/2017	10/7/2017	23/6/2017	22/6/2017	TRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/6/2017	10/7/2017	26/6/2017	23/6/2017	SB1	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/6/2017	10/7/2017	30/6/2017	29/6/2017	AGX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/6/2017	10/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	FPT	Niêm yết thêm
3/7/2017	10/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	KLB	Giao dịch cổ phiếu quỹ
3/7/2017	10/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	ITA	Niêm yết thêm
4/7/2017	10/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	BLT	Niêm yết mới
4/7/2017	10/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	CII	Niêm yết thêm
4/7/2017	10/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	CMN	Niêm yết mới
6/7/2017	10/7/2017	7/7/2017	7/7/2017	TVB	Niêm yết thêm
2/6/2017	11/7/2017	14/6/2017	13/6/2017	PNC	Đại hội Cổ đông Bất thường
16/6/2017	11/7/2017	28/6/2017	27/6/2017	DPR	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
